

Bản án số: 137/2020/HS-ST
Ngày: 28 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Mỹ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Thanh, ông Nguyễn Văn Lý và bà Hoàng Thị Hường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng - Thư ký TAND tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lương Đình Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020; theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 173/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 và Q định hoãn phiên tòa số 56/2020/QĐ-HPT ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Tr**; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 26/02/1983, tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Xóm 3, xã NA, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1957 và bà Đoàn Thị H (đã chết); anh chị em ruột: có 04 người; có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1988 và có 02 con, đứa lớn sinh năm 2011, đứa nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Ngày 08/02/2007 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ” tại bản án số 74/HS-PT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/5/2009 nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam theo Q định truy nã từ ngày 22/4/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Tr: Luật sư Nguyễn Văn Danh - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Văn Danh và Cộng sự - đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: 1/ Anh Thạch Quang V, sinh năm 1975 (đã chết)

2/ Anh Thạch Quang H, sinh năm 1962 – có mặt

Nơi cư trú: Xóm 9, xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ Ông Thạch Quang D, sinh năm 1931 – vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 9, xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

2/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1934 – vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 9, xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

3/ Anh Thạch Quang H, sinh năm 1962 – có mặt

Nơi cư trú: Xóm 9, xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

4/ Chị Vương Thị Thu H1, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Xóm 4, xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông D, bà T, chị H1:

Anh Thạch Quang H, sinh năm 1962 – có mặt

Nơi cư trú: Xóm 9, xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng:

1/ Hoàng Văn B, sinh năm 1986 – vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 3, xã Nghi Ân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

2/ Trần Bình T1, sinh năm 1985 – vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 3, xã Nghi Ân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

3/ Lương Viết D1, sinh năm 1985 – vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 10, xã Nghi Ân, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

4/ Thạch Quang T2, sinh năm 1986 – vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 9, xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

5/ Lê Viết C, sinh năm 1988 – vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 10, xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

6/ Lê Viết Q, sinh năm 1991 – vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm 10, xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/7/2009, Hoàng Văn Tr sinh năm 1983, Hoàng Văn B, sinh năm 1986, Trần Bình T1, sinh năm 1985, Lương Viết D1 sinh năm 1985, cùng trú tại xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An và Thạch Quang T2, sinh năm 1986, Lê Viết C, sinh năm 1988, Lê Viết Q, sinh năm 1991 cùng trú tại xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, rủ nhau đến quán Nga Hiền ở xã Nghi Ân uống bia. Đến khoảng 13h 30 phút cùng ngày, T2 nói với cả nhóm: “Đi vào xã Nghi T nói chuyện với mấy người này tí” (ý nói đi đánh nhau), tất cả đều đồng ý. Trước khi đi, T2 nói: “Bay về lấy đồ đi”. Sau khi nghe T2 nói, C đi một xe máy, B và Tr đi một xe máy về nhà lấy hung khí. B về nhà lấy 1 dao phớ và 1 kiếm đưa cho Tr, Tr để bên ống xả xe máy của B; C về nhà lấy 1 dao thủ ở bụi cây mà trước đó Tr cho C mượn. Sau khi chuẩn bị hung khí xong, C gọi điện thoại cho T1 và đến chờ T1 đi. Cả nhóm hẹn gặp nhau tại ngã tư xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, đầu đội mũ, bịt khẩu trang che kín mặt, riêng T2 không đeo khẩu trang. T2 điều khiển xe chở D1, Q đi trước; C chở T1 và B chở Tr đi đến quán bia của anh Thạch Quang H, sinh năm 1962, ở xóm 9, xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến quán bia, cả nhóm dừng xe,

đứng ở ngoài đường. T2 một mình đi vào trước. Trong quán của anh H lúc này có anh H, Thạch Quang V, Nguyễn Đình Giáp, Phạm Hồng Giang, Nguyễn Duy Minh và Nguyễn Đức Hiền đang ngồi uống bia. Thấy T2 đi vào, anh H đứng dậy cản T2 lại và chửi: “Thằng T2, mày là đồ mất dạy, cút ra khỏi nhà tao”, rồi dùng tay phải đâm vào mặt T2. Lúc này, Hoàng Văn Tr đứng ngoài hô lên: “Bây tề, thằng T2 bị đập”, đồng thời Tr cầm kiếm chạy vào trước, B cầm dao phớ chạy ngay phía sau Tr. Tr dùng lưng kiếm chém vào anh H, anh H cầm một cái cân lên đỡ làm kiếm chém vào cái cân, cái cân đập vào mặt làm anh H chảy máu, kiếm bị cong. B thấy anh V cầm một chai bia, B lấy chổi lau nhà cán B kim loại đánh anh V thì bị một người nào đó đánh vào tay trái của B chảy máu và văng cái chổi lau nhà ra. Anh V bỏ chạy, B cầm dao phớ ở tay phải tiếp tục đuổi theo V đến trước cửa nhà anh H, chém một nhát từ trên xuống trúng vào bả vai trái của anh V, anh V bỏ chạy đến cầu thang nhà anh H rồi gục xuống. Lúc này, C thấy đánh nhau, nên chạy vào quán. T1 cầm kiếm của C cũng chạy vào thì thấy B bị thương ở tay đang đi ra. Sau đó, nhóm của T2 cùng lên xe bỏ chạy. Trên đường đi, T1 đưa lại dao cho C, C rút dọc đường ở xã Nghi Ân. T1 điều khiển xe chở B đi trên Quốc lộ 46 về nhà, rút dao và kiếm ở dọc đường. B bị thương ở tay nên đi băng bó vết thương ở bệnh viện Cửa Đông, thành phố Vinh. Anh V được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã bị tử vong. Sau khi gây án, T2, B, C, T1, D1 và Q đến Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với Hoàng Văn Tr, sau khi gây án đã bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 22/4/2020 Phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Nghệ An tiến hành bắt giữ Hoàng Văn Tr theo Q định truy nã số 12 ngày 27/7/2009. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Hoàng Văn Tr đã KH nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi hồi 16 giờ 15 phút ngày 21/7/2009 tại xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, xác định trên cơ thể anh Thạch Quang V có các vết thương như sau: Bờ vai, ngực trái vị trí cách trong núm vú trái 02cm có 01 vết thương đứt da, cơ, xương vai, xương đòn, xương sườn 1,2,3 bên trái, thấu phổi, kích thước (24x10,5cm. Đặc điểm vết thương bờ mép sắc gọn, hướng từ trên xuống dưới, trái sang phải.

Tại bản Kết luận giám định Pháp y về tử thi số 127/KTHS ngày 27/7/2009 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận nguyên nhân chết của anh Thạch Quang V: “Choáng mất máu nặng do vết thương vai ngực trái, làm đứt xương bả vai, xương đòn trái, đứt xương sườn 1, 2, 3 phía trước trái, thấu phổi trái.

Về vật chứng: Không thu giữ gì.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Thạch Quang H là người bị hại và là người đại diện hợp pháp cho người bị hại yêu cầu đền bù tổng số tiền 32.000.000đồng. Trong quá trình điều tra bị cáo Hoàng Văn Tr và gia đình đã tự nguyện bồi

thường cho gia đình bị hại 32.000.000đồng. Nay không có ai yêu cầu đền bù gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 146/CT-VKS-P2 ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An Q định truy tố Hoàng Văn Tr về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án thẩm phán, thư ký, hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội D: Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 47; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Tr mức án tù 04 năm đến 05 năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/4/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn Tr.

Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu bồi thường nên miễn xét.

Vật chứng: Không xem xét.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Tr:

Thống nhất về tội danh như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đề nghị HĐXX căn cứ điểm b, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Hoàng Văn Tr không có ý kiến tranh luận; đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Tr khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội D cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai nhận tội của các đồng phạm, phù hợp với bản Kết luận giám định Pháp y về tử thi số 127/KTHS ngày 27/7/2009 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ khẳng định:

Do mâu thuẫn cá nhân nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/7/2009, sau khi uống bia tại quán Nga Hiền ở xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Thạch Quang T2 rủ Hoàng Văn B, Hoàng Văn Tr, Lê Viết C, Trần Bình T1, Lương Viết D1 và Lê Viết Quyền mang theo dao, kiếm, đến quán bia nhà anh Thạch Quang Hải ở xóm 9, xã Nghi T, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Trong khi đánh nhau, B dùng dao phớ chém anh Thạch Quang V một nhát từ trên xuống trúng vào bả vai trái, anh V bỏ chạy đến cầu thang nhà anh H rồi gục xuống và được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã bị tử vong. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi trên đây của Hoàng Văn Tr là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội đã phạm vào tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1, Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Trong vụ án này các bị cáo Thạch Quang T2, Hoàng Văn B, Lê Viết C, Trần Bình T1, Lương Viết D1 và Lê Viết Q đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999, theo bản án hình sự sơ thẩm số 24/2010/HSST ngày 25/3/2010. Hoàng Văn Tr bỏ trốn đến ngày 22/4/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An bắt theo Q định truy nã.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo đã có tiền án: Ngày 08/02/2007 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ” tại bản án số 74/HS-PT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/5/2009 nhưng chưa được xóa án tích.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc T hợp đặc biệt nghiêm T1, phạm tội trong T hợp tái phạm, bị cáo là tên hoạt động tích cực, bị cáo không trực tiếp thực hiện hành vi giết người nhưng là người đã hô hào để các đồng phạm khác xông vào dùng Kiếm chém anh H và anh V. Hậu quả là anh V tử vong. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc T hợp tái phạm, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị can đã thành khẩn KH báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc

phục hậu quả cho gia đình người bị hại; được người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, Gia đình có công với cách mạng có ông nội là liệt sỹ, sau khi phạm tội bị cáo đã lập công giúp cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p, r khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] Về vật chứng: đã được xử lý trong bản án trước nên miễn xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Q ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p, r khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 47 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Tr 05 (năm) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/4/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Văn Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT-Công an Nghệ An;
- Cơ quan THAHS-Công an Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Nghi Ân;
- Lưu VP; HSVA

Nguyễn Anh Sơn